

Số: 03 /BB-TCTHK-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 20 tháng 6 năm 2017

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
TỔNG CÔNG TY HÀNG KHÔNG VIỆT NAM - CTCP

Hôm nay, vào hồi 8h30 ngày 20 tháng 6 năm 2017 tại Khách sạn Sheraton Hà Nội, số 11 đường Xuân Diệu, quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội.

Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP (sau đây gọi tắt là Tổng công ty), mã số doanh nghiệp: 0100107518 đã tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 (sau đây gọi là Đại hội) với các nội dung như sau:

A. CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI

1. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 và các chỉ tiêu chính của kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017.
2. Báo cáo của Hội đồng quản trị (HĐQT) về kết quả hoạt động năm 2016 và định hướng năm 2017.
3. Báo cáo tài chính kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2016.
4. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2016 và định hướng năm 2017.
5. Báo cáo tình hình thực hiện quỹ tiền lương, thù lao năm 2016 và quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2017 của HĐQT và Ban Kiểm soát.
6. Phương án tăng vốn điều lệ theo hình thức phát hành thêm cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu.

B. THÀNH PHẦN THAM DỰ ĐẠI HỘI

1. Tại thời điểm kiểm tra tư cách cổ đông

Tham dự Đại hội có 80 cổ đông và người đại diện theo ủy quyền, đại diện cho 1.196.383.614 (Một tỷ một trăm chín mươi sáu triệu ba trăm tám mươi ba nghìn sáu trăm mười bốn) cổ phần, chiếm 97,46% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty.

2. Tại thời điểm công bố Biên bản, Nghị quyết Đại hội

Tổng số cổ đông và đại diện được ủy quyền có mặt tại thời điểm diễn ra việc biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội là: 105 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 1.196.883.054 (Một tỷ một trăm chín mươi sáu triệu tám trăm tám mươi ba nghìn không trăm năm mươi bốn) cổ phần.

C. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

I. Khai mạc Đại hội và công bố kết quả kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ông Lê Hoàng Dũng - Chánh Văn phòng Tổng công ty giới thiệu khách mời, đại biểu. Đại hội trân trọng đón nhận sự hiện diện của:

- Ông Lê Đình Thọ, Thứ trưởng Bộ GTVT.
- Bà Lê Thị Mai Hương, Vụ trưởng Vụ Quản lý doanh nghiệp, Bộ GTVT.
- Ông Lại Xuân Thanh, Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam.
- Ông Lê Công Điền, Vụ trưởng Vụ Giám sát công ty đại chúng, Ủy ban chứng khoán nhà nước.
- Ông Nguyễn Quang Trung, Phó TGD Sở Giao dịch chứng khoán HN.
- Bà Đỗ Thị Thu Hà, Phó TGD Công ty kiểm toán KPMG Việt Nam.
- Các Thành viên HĐQT, Ban Điều hành, Ban kiểm soát Tổng công ty và các cổ đông của Tổng công ty.

2. Đại hội đã nghe phát biểu chỉ đạo của ông Lê Đình Thọ - Thứ trưởng Bộ GTVT.

3. Ông Phạm Ngọc Minh - Chủ tịch HĐQT Tổng công ty đọc lời khai mạc Đại hội.

4. Ông Lê Hồng Hà - Phó Tổng giám đốc Tổng công ty, Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và tuyên bố Đại hội đủ điều kiện tiến hành theo quy định (Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông đính kèm). Kết quả kiểm tra tư cách cổ đông như sau:

- Tổng số cổ đông của Tổng công ty: 10.864 cổ đông, trong đó có 26 tổ chức và 10.838 cá nhân;
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty: 1.227.533.778 cổ phần (*Một tỷ hai trăm hai mươi bảy triệu năm trăm ba mươi ba nghìn bảy trăm bảy mươi tám*) cổ phần;
- Tổng số cổ đông được mời tham dự Đại hội: 10.864 cổ đông đại diện cho 1.227.533.778 (*Một tỷ hai trăm hai mươi bảy triệu năm trăm ba mươi ba nghìn bảy trăm bảy mươi tám*) cổ phần (tương ứng với 100% số cổ phần có quyền biểu quyết);

Số đại biểu là cổ đông hoặc ủy quyền tham dự Đại hội hợp lệ: 80 cổ đông và người đại diện theo ủy quyền, đại diện cho 1.196.383.614 (*Một tỷ một trăm chín mươi sáu triệu ba trăm tám mươi ba nghìn sáu trăm mười bốn*) cổ phần, chiếm 97,46% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty.

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp ngày 26/11/2014 và Điều lệ Tổng công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Tổng công ty là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành.

II. Bầu Ban Chủ tọa

Đại hội đã tiến hành bầu Ban Chủ tọa để điều hành Đại hội. Sau khi nghe danh sách nhân sự do Chủ tọa giới thiệu. 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Ban Chủ tọa gồm các thành viên sau đây:

- Ông Phạm Ngọc Minh - Chủ tịch HĐQT Tổng công ty: Chủ tọa;

- Ông Dương Trí Thành - Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Tổng công ty: Thành viên;
- Ông Lưu Văn Hạnh - Thành viên HĐQT Tổng công ty: Thành viên;
- Ông Tạ Mạnh Hùng - Thành viên HĐQT Tổng công ty: Thành viên;

III. Giới thiệu Ban Thư ký Đại hội

Ông Lê Hoàng Dũng – Chánh Văn phòng Tổng công ty giới thiệu Ban Thư ký Đại hội do Chủ tọa cử, có nhiệm vụ ghi chép Biên bản, Nghị quyết Đại hội, gồm các ông/bà có tên sau:

- Ông Nguyễn Hữu Tuất - Thư ký Tổng công ty kiêm Phó Chánh Văn phòng Tổng công ty: Trưởng ban;
- Ông Đỗ Anh Tuấn - Trưởng phòng Pháp chế, Ban Pháp chế Tổng công ty: Thành viên;
- Bà Âu Thị Thuý Hà - Phó Trưởng phòng Tài chính, Ban Tài chính Kế toán Tổng công ty: Thành viên.

IV. Bầu Ban Kiểm phiếu

Để giúp Đại hội thực hiện việc biểu quyết, kiểm phiếu, sau khi xem xét nhân sự do Chủ tọa giới thiệu, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Ban Kiểm phiếu, gồm các ông/bà có tên sau:

- Ông Phạm Ngọc Vui - Chủ tịch Công đoàn Tổng công ty: Trưởng ban;
- Ông Vũ Đình Thuý - Phó Trưởng Ban Tài chính - Kế toán Tổng công ty: Thành viên;
- Bà Hà Thị Thu Hằng - Phó Trưởng Ban Kế hoạch và Phát triển Tổng công ty: Thành viên.

V. Thông qua Chương trình Đại hội và Quy chế tổ chức Đại hội

Ông Phạm Ngọc Minh - Chủ tịch HĐQT Tổng công ty, Chủ tọa Đại hội công bố nội dung Chương trình Đại hội. 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Chương trình Đại hội.

Ông Tạ Mạnh Hùng - Thành viên HĐQT Tổng công ty thay mặt Ban Chủ tọa giới thiệu Dự thảo Quy chế tổ chức Đại hội. 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Quy chế tổ chức Đại hội và cuộc họp được tiến hành theo Quy chế.

VI. Nội dung chính của Đại hội

1. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 và các chỉ tiêu chính của kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017

1.1 Đại hội đã nghe ông Dương Trí Thành - Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Tổng công ty trình bày “Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 và các chỉ tiêu chính của kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017” với các nội dung chính như sau:

1.1.1 Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016:

<i>TT</i>	<i>Chỉ tiêu</i>	<i>Đơn vị tính</i>	<i>KH ĐHĐCĐ thông qua</i>	<i>Thực hiện năm 2016</i>	<i>% TH2016/ KH2016</i>
1	Hành khách vận chuyển	Triệu khách	20,07	20,63	102,77
2	Hành khách luân chuyển	Tỷ khách.km	32,71	32,85	100,42
3	Ghế cung ứng	Tỷ ghế.km	41,26	40,63	98,46
4	Hàng hóa vận chuyển	Nghìn tấn	241,2	272,1	112,8
5	Doanh thu	Tỷ đồng			
5.1	Hợp nhất	Tỷ đồng	77.806	71.642	92,08
5.2	Công ty mẹ	Tỷ đồng	62.911	58.389	92,81
	<i>Trong đó: Doanh thu vận tải HK</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>55.629</i>	<i>55.281</i>	<i>99,37</i>
6	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng			
6.1	Hợp nhất	Tỷ đồng	2.321	2.601	112,06
6.2	Công ty mẹ	Tỷ đồng	1.568	1.711	109,12
7	Tổng kinh phí đầu tư	Tỷ đồng	9.928	8.772	88,4
8	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	2.563	2.706	105,6
9	ROS	%	2,51	2,93	116,7
10	ROE	%	7,93	15,21	191,8

1.1.2 Các chỉ tiêu chính của kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017:

<i>TT</i>	<i>Chỉ tiêu</i>	<i>Đơn vị tính</i>	<i>KH 2017</i>	<i>TH 2016</i>	<i>% KH/TH</i>
1	Hành khách vận chuyển	Triệu khách	22,55	20,63	109,3
2	Hành khách luân chuyển	Tỷ khách.km	35,80	32,85	109,0
3	Hàng hóa vận chuyển	Nghìn tấn	296,79	270,59	109,7
4	Hàng hóa luân chuyển	1000 tấn.km	839.834	749.852	112,0
5	Doanh thu	Tỷ đồng			
5.1	Hợp nhất	Tỷ đồng	87.900	71.642	122,7
5.2	Công ty mẹ	Tỷ đồng	66.872	58.389	114,5
	<i>Trong đó: Doanh thu vận tải HK</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>61.993</i>	<i>55.281</i>	<i>112,1</i>
6	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng			

<i>TT</i>	<i>Chỉ tiêu</i>	<i>Đơn vị tính</i>	<i>KH 2017</i>	<i>TH 2016</i>	<i>% KH/TH</i>
6.1	Hợp nhất	Tỷ đồng	1.638	2.601	63,0
6.2	Công ty mẹ	Tỷ đồng	1.256	1.711	73,4
7	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng			
7.1	Hợp nhất	Tỷ đồng	1.338	2.105	63,6
7.2	Công ty mẹ	Tỷ đồng	1.256	1.703	73,8
8	Tổng kinh phí đầu tư	Tỷ đồng	2.925,6	8.772	33,4

(Chi tiết tại Phụ lục I đính kèm Biên bản này).

1.2 Đại hội đã thảo luận và thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 và các chỉ tiêu chính của kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017, đồng thời ủy quyền cho HĐQT chỉ đạo thực hiện kế hoạch năm 2017 được Đại hội thông qua và quyết định điều chỉnh một số chỉ tiêu phù hợp với tình hình thực tế của thị trường (nếu có), báo cáo cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông tiếp theo với tỷ lệ cụ thể như sau:

1.2.1 Tổng số cổ đông có mặt và đại diện được ủy quyền biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Tổng công ty tại thời điểm diễn ra việc thảo luận và biểu quyết thông qua nội dung này là: 104 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 1.196.883.044 (Một tỷ một trăm chín mươi sáu triệu tám trăm tám mươi ba nghìn không trăm bốn mươi bốn) cổ phần.

1.2.2 Tỷ lệ đồng ý chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông và người được ủy quyền tham dự Đại hội. Số phiếu không đồng ý chiếm 0%, số phiếu không có ý kiến chiếm 0%.

2. Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2016 và định hướng năm 2017

2.1 Đại hội đã nghe ông Phạm Ngọc Minh – Chủ tịch HĐQT Tổng công ty trình bày “Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2016 và định hướng năm 2017” (Chi tiết tại Phụ lục II đính kèm Biên bản này).

2.2 Đại hội đã thảo luận và thông qua Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2016 và định hướng năm 2017 với tỷ lệ cụ thể như sau:

2.2.1 Tổng số cổ đông có mặt và đại diện được ủy quyền biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Tổng công ty tại thời điểm diễn ra việc thảo luận và biểu quyết thông qua nội dung này là: 105 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 1.196.883.054 (Một tỷ một trăm chín mươi sáu triệu tám trăm tám mươi ba nghìn không trăm năm mươi bốn) cổ phần.

2.2.2 Tỷ lệ đồng ý chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông và người được ủy quyền tham dự Đại hội. Số phiếu không đồng ý chiếm 0%, số phiếu không có ý kiến chiếm 0%.

3. Báo cáo tài chính kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2016

3.1 Đại hội đã nghe ông Lưu Văn Hạnh – Thành viên HĐQT Tổng công ty trình bày “Báo cáo tài chính kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2016” với các nội dung chính như sau:

3.1.1 Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản trong BCTC năm 2016 đã được kiểm toán:

Đơn vị tính: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	BCTC công ty mẹ	BCTC hợp nhất
1	Tổng tài sản	87.033	96.480
2	Nợ phải trả	70.731	80.236
3	Vốn chủ sở hữu	16.302	16.245
4	Tổng doanh thu và thu nhập	58.389	71.642
5	Tổng chi phí SXKD, tài chính và khác	56.678	69.041
6	Lợi nhuận trước thuế	1.711	2.601
7	Lợi nhuận sau thuế	1.703	2.105

3.1.2 Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016:

Đơn vị tính: tỷ đồng

TT	Nội dung	Giá trị
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN được phân phối	1.737
2	Tổng số đề nghị phân phối	451
2.1	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (02 tháng lương thực hiện)	449
2.2	Trích quỹ thưởng người quản lý (1,5 tháng lương thực hiện)	1,386
3	Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ	1.287
4	Tỷ lệ trả cổ tức bằng tiền (6%)	737
5	Lợi nhuận sau thuế còn lại	550

(Chi tiết tại Phụ lục III đính kèm Biên bản này).

3.2 Đại hội đã thảo luận và thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2016, đồng thời giao HĐQT chỉ đạo thực hiện việc trích lập các quỹ, quyết định thời điểm và thủ tục chi trả cổ tức năm 2016 bằng tiền cho cổ đông theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Tổng công ty với tỷ lệ cụ thể như sau:

3.2.1 Tổng số cổ đông có mặt và đại diện được ủy quyền biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Tổng công ty tại thời điểm diễn ra việc thảo luận và biểu quyết thông qua nội dung này là: 105 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 1.196.883.054 (Một tỷ một trăm chín mươi sáu triệu tám trăm tám mươi ba nghìn không trăm năm mươi bốn) cổ phần.

3.2.2 Tỷ lệ đồng ý chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông và người được ủy quyền tham dự Đại hội. Số phiếu không đồng ý chiếm 0%, số phiếu không có ý kiến chiếm 0%.

4. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2016 và định hướng năm 2017

4.1 Đại hội đã nghe ông Lại Hữu Phước – Trưởng Ban kiểm soát Tổng công ty trình bày “Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2016 và định hướng năm 2017” (Chi tiết tại Phụ lục IV đính kèm Biên bản này).

4.2 Đại hội đã thảo luận và thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2016 và định hướng năm 2017 với tỷ lệ cụ thể như sau:

4.2.1 Tổng số cổ đông có mặt và đại diện được ủy quyền biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Tổng công ty tại thời điểm diễn ra việc thảo luận và biểu quyết thông qua nội dung này là: 105 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 1.196.883.054 (Một tỷ một trăm chín mươi sáu triệu tám trăm tám mươi ba nghìn không trăm năm mươi bốn) cổ phần.

4.2.2 Tỷ lệ đồng ý chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông và người được ủy quyền tham dự Đại hội. Số phiếu không đồng ý chiếm 0%, số phiếu không có ý kiến chiếm 0%.

5. Báo cáo tình hình thực hiện quỹ tiền lương, thù lao năm 2016 và quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2017 của HĐQT và Ban Kiểm soát

5.1 Đại hội đã nghe ông Lưu Văn Hạnh – Thành viên HĐQT Tổng công ty trình bày “Báo cáo tình hình thực hiện quỹ tiền lương, thù lao năm 2016 và quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2017 của HĐQT và Ban Kiểm soát” với các nội dung chính như sau:

5.1.1 Tổng quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2016: 8.241,12 triệu đồng

- Quỹ tiền lương : 7.136,64 triệu đồng.
- Quỹ thù lao : 1.104,48 triệu đồng.

5.1.2 Tổng quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2017: 7.272 triệu đồng

- Quỹ tiền lương : 6.048 triệu đồng.
- Quỹ thù lao : 1.224 triệu đồng.

(Chi tiết tại Phụ lục V đính kèm Biên bản này).

5.2 Đại hội đã thảo luận và thông qua Báo cáo tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2016 và kế hoạch năm 2017, đồng thời ủy quyền cho HĐQT thực hiện các nội dung sau:

5.2.1 Chỉ đạo thực hiện việc chi trả thù lao năm 2017 cho các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát Tổng công ty theo đúng quy định.

5.2.2 Quyết định quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2017 của HĐQT, Ban kiểm soát Tổng công ty trên cơ sở quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2017, kết quả SXKD năm 2017 của Tổng công ty và quy định tại Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH.

5.2.3 Quyết định mức tiền lương, thù lao phát sinh thêm trong trường hợp thay đổi thành viên HĐQT, Ban kiểm soát (nếu có) phù hợp với nguyên tắc xác định tiền lương, thù lao của các thành viên còn lại.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua nội dung này cụ thể như sau:

- Tổng số cổ đông có mặt và đại diện được ủy quyền biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Tổng công ty tại thời điểm diễn ra việc thảo luận và biểu quyết thông qua nội dung này là: 105 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 1.196.883.054 (Một tỷ một trăm chín mươi sáu triệu tám trăm tám mươi ba nghìn không trăm năm mươi bốn) cổ phần.

- Tỷ lệ đồng ý chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông và người được ủy quyền tham dự Đại hội. Số phiếu không đồng ý chiếm 0%, số phiếu không có ý kiến chiếm 0%.

6. Phương án tăng vốn điều lệ theo hình thức phát hành thêm cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu

6.1 Đại hội đã nghe ông Phạm Ngọc Minh – Chủ tịch HĐQT Tổng công ty trình bày “Phương án tăng vốn điều lệ theo hình thức phát hành thêm cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu”.

Nội dung chính của Phương án như sau:

TT	Nội dung	Chi tiết
1	Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm	191.191.377 cổ phiếu
2	Giá phát hành	10.000 VNĐ/cổ phiếu
3	Phương thức phát hành	Theo phương pháp thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm
4	Đối tượng phát hành	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm
5	Thời điểm phát hành dự kiến	Dự kiến Quý IV/2017 hoặc một thời điểm khác theo quyết định của HĐQT được ĐHĐCĐ ủy quyền
6	Chuyển nhượng cổ phiếu	Không bị hạn chế chuyển nhượng
7	Tỷ lệ thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm	15,5753%
8	Mục đích phát hành	Bổ sung vốn điều lệ để thực hiện Dự án mua máy bay B787-9/A350 và bổ sung vốn lưu động của Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP
9	Phương án xử lý số cổ phiếu lẻ và cổ phiếu chưa phân phối hết (nếu có)	Số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn và số cổ phiếu lẻ do không chào bán hết được ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 ủy quyền cho HĐQT thực hiện phân phối tiếp cho các đối tượng khác với giá không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu để đợt phát hành thành công ở mức tối đa.



(Chi tiết tại Phụ lục VI đính kèm Biên bản này).

6.2 Thảo luận về Phương án tăng vốn điều lệ theo hình thức phát hành thêm cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu.

6.3 Đại hội đã thông qua Phương án tăng vốn điều lệ theo hình thức phát hành thêm cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu, đồng thời ủy quyền cho HĐQT thực hiện những công việc sau:

6.3.1 Quyết định các vấn đề liên quan đến Phương án (bao gồm cả điều chỉnh Phương án cho phù hợp với điều kiện thực tế và/hoặc theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền (nếu có), hồ sơ chào bán, thời điểm chào bán, số cổ phần được chào bán cụ thể trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán và xử lý số cổ phần lẻ do làm tròn và số cổ phần không được đăng ký mua hết);

6.3.2 Quyết định việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh kế hoạch sử dụng vốn thu được đảm bảo hiệu quả, phù hợp với thực tế kinh doanh của Tổng công ty;

6.3.3 Quyết định các vấn đề và thực hiện các thủ tục và các công việc cần thiết khác để triển khai thành công Phương án, kể cả việc công bố thông tin, đăng ký tăng vốn điều lệ sau khi kết thúc mỗi đợt chào bán cổ phần, đăng ký sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp liên quan đến việc tăng vốn điều lệ theo Phương án, đăng ký lưu ký bổ sung và đăng ký giao dịch tập trung đối với số cổ phiếu được chào bán thành công theo Phương án với Trung tâm lưu ký chứng khoán (VSD) và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX);

6.3.4 Thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổng công ty liên quan đến việc thay đổi mức vốn điều lệ sau khi thực hiện chào bán cổ phiếu.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua nội dung này cụ thể như sau:

- Tổng số cổ đông có mặt và đại diện được ủy quyền biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Tổng công ty tại thời điểm diễn ra việc thảo luận và biểu quyết thông qua nội dung này là: 105 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 1.196.883.054 (Một tỷ một trăm chín mươi sáu triệu tám trăm tám mươi ba nghìn không trăm năm mươi bốn) cổ phần.

- Tỷ lệ đồng ý chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông và người được ủy quyền tham dự Đại hội. Số phiếu không đồng ý chiếm 0%, số phiếu không có ý kiến chiếm 0%.

VII. Các nội dung thảo luận tại Đại hội

Đại hội đã tiến hành thảo luận về các báo cáo, tờ trình tại Đại hội. Các câu hỏi, chất vấn của Cổ đông tại Đại hội đã được Ban Chủ tọa giải đáp rõ ràng, đầy đủ, công khai, minh bạch. Ban Thư ký đã ghi chép đầy đủ tất cả các câu hỏi và nội dung trả lời của Ban Chủ tọa. Các cổ đông tham dự Đại hội đã nhất trí với nội dung giải đáp của Ban Chủ tọa. Do điều kiện về thời gian, Đại hội nhất trí giao Ban chủ tọa chỉ đạo Ban Thư ký tổng hợp các câu hỏi, trả lời tại Đại hội và công bố trên trang thông tin điện tử của Tổng công ty (www.vietnamairlines.com, chuyên mục Quan hệ cổ đông).

VIII. Công bố kết quả biểu quyết

Ông Phạm Ngọc Vui - Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố kết quả biểu quyết. Chi tiết tại Biên bản kiểm phiếu đính kèm.

D. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Ông Nguyễn Hữu Tuất – Trưởng Ban Thư ký báo cáo Đại hội về dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

Đại hội đã biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội với tỷ lệ cụ thể như sau:

- Tổng số cổ đông có mặt và đại diện được ủy quyền biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Tổng công ty tại thời điểm diễn ra việc biểu quyết thông qua nội dung này là: 105 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 1.196.883.054 (*Một tỷ một trăm chín mươi sáu triệu tám trăm tám mươi ba nghìn không trăm năm mươi bốn*) cổ phần.

- Tỷ lệ đồng ý chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông và người được ủy quyền tham dự Đại hội. Số phiếu không đồng ý chiếm 0%, số phiếu không có ý kiến chiếm 0%.

Biên bản này được lập vào hồi 12h30 ngày 20/6/2017 ngay sau khi Đại hội kết thúc chương trình nghị sự.

Biên bản này được lập thành 07 bản có giá trị pháp lý như nhau gồm: 01 (một) bản gửi Bộ GTVT, 01 (một) bản gửi UBCKNN, 01 (một) bản gửi SGDCCKHN, 01 (một) bản gửi phòng Đăng ký kinh doanh - Sở kế hoạch Đầu tư TP. Hà Nội, 03 (ba) bản lưu tại trụ sở Tổng công ty.

Đại hội bế mạc lúc 12h45 ngày 20/6/2017.

**TM. BAN THƯ KÝ
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Hữu Tuất

**TM. BAN CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỌA**



Phạm Ngọc Minh

PHỤ LỤC I

(Kèm theo Biên bản số 03/BB-TCTHK-ĐHĐCĐ ngày 20/6/2017)

Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 và các chỉ tiêu chính của kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017

Hội đồng quản trị Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP (TCTHK) xin trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 và các chỉ tiêu chính của kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 như sau:

Phần I

KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016

Năm 2016 đối với TCTHK là một năm có nhiều sự kiện quan trọng, TCTHK đã hoàn thành công tác triển khai phương án cổ phần hóa công ty mẹ, Tập đoàn hàng không ANA Holdings Inc chính thức trở thành cổ đông chiến lược nước ngoài. Ngày 12/7/2016, TCTHK chính thức được Tổ chức đánh giá và xếp hạng hàng không Anh SkyTrax trao chứng chỉ công nhận Hãng hàng không 4 sao tiêu chuẩn quốc tế.

I. Môi trường kinh doanh năm 2016

Năm 2016, môi trường kinh doanh vận tải hàng không nhiều thuận lợi, Việt Nam tiếp tục là điểm đến an toàn, hấp dẫn; thị trường vận tải hàng không tiếp tục tăng trưởng đạt mức 25,7%, trong đó thị trường quốc tế tăng trưởng 17% so với 2015 và tăng hơn 9% so với dự báo; thị trường nội địa tăng 33% so với 2015 và đạt 100% dự báo. Tỷ giá USD/VND ổn định và giá nhiên liệu thấp nhất trong 10 năm trở lại đây là những yếu tố thuận lợi cho kinh doanh vận tải hàng không.

Tuy nhiên, TCTHK cũng gặp những khó khăn nhất định khi các hãng hàng không giá rẻ ngày càng mở rộng hoạt động trên cả các đường bay quốc tế và nội địa. Trên thị trường nội địa, tổng tải cung ứng (ASK) tăng 32% so với 2015, trong khi sức mua chỉ tăng khoảng 14% làm cho doanh thu trung bình của tất cả các hãng sụt giảm khoảng 12%. Trên các đường bay quốc tế, các hãng hàng không giá rẻ mở rộng hoạt động ra khu vực Đông Bắc Á, Đông Nam Á. Thị phần tải của các hãng này tăng từ 8% năm 2015 lên 14% cũng gây áp lực lớn về cạnh tranh.

Sự quá tải tại các sân bay, đặc biệt tại sân bay Tân Sơn Nhất làm tăng giờ bay thực tế so với kế hoạch 2016 của TCTHK xấp xỉ 1.392 giờ, tăng chi phí khoảng 188 tỷ đồng.

II. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016

Trong năm 2016, với sự nỗ lực của toàn hệ thống và các giải pháp điều hành chủ động, tích cực, kịp thời, TCTHK đã đảm bảo khai thác an toàn, hiệu quả, tăng năng suất lao động, đảm bảo thu nhập người lao động và vượt chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận đề ra. Cụ thể:

1. Hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch Đại hội đồng cổ đông 2016 đã thông qua

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH ĐHĐCĐ thông qua	Thực hiện năm 2016	% TH2016/ KH 2016
1	Hành khách vận chuyển	Triệu khách	20,07	20,63	102,77
2	Hành khách luân chuyển	Tỷ khách.km	32,71	32,85	100,42
3	Ghế cung ứng	Tỷ ghế.km	41,26	40,63	98,46
4	Hàng hóa vận chuyển	Nghìn tấn	241,2	272,1	112,8
5	Doanh thu	Tỷ đồng			
5.1	Hợp nhất	Tỷ đồng	77.806	71.642	92,08
5.2	Công ty mẹ	Tỷ đồng	62.911	58.389	92,81
	<i>Trong đó: Doanh thu vận tải HK</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>55.629</i>	<i>55.281</i>	<i>99,37</i>
6	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng			
6.1	Hợp nhất	Tỷ đồng	2.321	2.601	112,06
6.2	Công ty mẹ	Tỷ đồng	1.568	1.711	109,12
7	Tổng kinh phí đầu tư	Tỷ đồng	9.928	8.772	88,4
8	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	2.563	2.706	105,6
9	ROS	%	2,51	2,93	116,7
10	ROE	%	7,93	15,21	191,8

(Trong tổng giá trị thực hiện đầu tư 2016, giá trị đầu tư tàu bay bao gồm cả 02 tàu A350 đã thực hiện SLB)

Trong năm 2016, TCTHK đã thực hiện 138.764 chuyến bay an toàn, vượt 6,4% so với kế hoạch năm. Các chỉ tiêu hiệu quả kinh doanh (ROS và ROE) đều vượt kế hoạch do lợi nhuận thực hiện cao hơn kế hoạch. Chỉ số hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu đã được cải thiện với mức thực hiện 3,91 lần trong năm 2016 và tốt hơn so với kế hoạch (KH: 4,14 lần).

2. Thực hiện kế hoạch đầu tư năm 2016

2.1. Đầu tư dự án

Trong năm 2016, công tác đầu tư của TCTHK tập trung vào các dự án đầu tư tàu bay, dự án đầu tư trang thiết bị phục vụ khai thác đội tàu bay thế hệ mới

A350, B787, các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng nhằm đáp ứng hoạt động SXKD và nâng cao chất lượng dịch vụ của TCTHK.

Tổng giá trị đầu tư năm 2016 thực hiện 7.909,5 tỷ đồng, đạt 92% so với KH năm, trong đó:

- Thực hiện các Dự án đầu tư tàu bay là 7.497,2 tỷ đồng, đạt 96,2% so với KH năm. Năm 2016, TCTHK đã nhận 3 tàu B787 (sở hữu) và 2 tàu A350, trong đó 02 tàu bay A350 đã được chuyển đổi thực hiện theo hình thức SLB.

- Thực hiện các Dự án đầu tư trang thiết bị là 324,1 tỷ đồng, đạt 63,8% so với KH năm 2016.

- Thực hiện các Dự án đầu tư xây dựng là 88,1 tỷ đồng, đạt 30% so với KH năm 2016.

2.2 Đầu tư ra ngoài doanh nghiệp

Tính đến 31/12/2016, TCTHK đã thực hiện đầu tư vào 21 doanh nghiệp hoạt động SXKD trong dây chuyền vận tải hàng không với tổng vốn đầu tư tính theo mệnh giá là 6.438,3 tỷ đồng; TCTHK đã hoàn thành góp vốn bổ sung vào 4 doanh nghiệp với tổng giá trị dự kiến đạt 862,5 tỷ đồng, tương đương 64,7% kế hoạch. Bên cạnh đó, TCTHK tiếp tục thực hiện thoái vốn theo phê duyệt của Chính phủ, hoàn thành thoái toàn bộ phần vốn còn lại tại Công ty CP In hàng không và triển khai thủ tục thoái vốn tại Công ty cổ phần Dịch vụ Bưu chính Viễn thông Sài Gòn và Công ty cổ phần Nhựa cao cấp Hàng không.

Tổng số cổ tức, lợi nhuận TCTHK được chia từ kết quả SXKD năm 2016 của các DN là 920,3 tỷ đồng, tỷ suất lợi nhuận được chia/vốn đầu tư theo mệnh giá đạt 14,3%.

3. Tổng quỹ lương, năng suất lao động và thu nhập người lao động

Trong năm 2016, công tác quản lý lao động của TCTHK được thực hiện tốt. TCTHK đã hạn chế tuyển lao động mới, thực hiện tổ chức lại lao động, duy trì ổn định và điều hành linh hoạt lao động, chú trọng nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả sử dụng nguồn lực hiện có, thu nhập của người lao động được cải thiện. Tổng số lao động tính đến 31/12/2016 là 6.199 người thấp hơn lao động kế hoạch (KH: 6.311 người).

Quỹ tiền lương thực hiện của TCTHK năm 2016 thực hiện theo Điều 1, Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/5/2016 ĐHĐCĐ năm 2016 là: 2.706 tỷ đồng, vượt 5,6% so với kế hoạch. Tiền lương bình quân của người lao động năm 2016 trong các lĩnh vực tiếp tục tăng từ 4,7% đến 12,8% so với năm 2015, mặc dù trong năm 2015, tiền lương bình quân của người lao động đã được tăng cao từ 12 - 28%.

Năng suất lao động theo khách luân chuyển và ghế luân chuyển đều tăng trên 13% so với thực hiện năm trước.

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2015	Thực hiện 2016	% so TH2015
Chỉ tiêu NSLĐ				
- Khách luân chuyển/LĐ	1000 kh.km/LĐ	4.155	4.717	113,5%
- Ghế luân chuyển/LĐ	1000 ghế.km/LĐ	5.185	5.861	113,0%
Tiền lương bình quân				
- Phi công	Tr.đồng/tháng	110,1	115,3	104,7%
- Tiếp viên	Tr.đồng/tháng	23,0	25,5	110,9%
- Cán bộ, CV, NV... (trừ HĐQT và BGD)	Tr.đồng/tháng	17,2	19,4	112,8%

III. Hoàn thành các chương trình, nhiệm vụ lớn trong năm 2016

TCTHK đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, đạt/vượt hầu hết các chỉ tiêu được ĐHCĐ giao và triển khai thực hiện thành công các chương trình, mục tiêu trọng tâm:

- Bảo đảm tuyệt đối an toàn, an ninh trong tất cả các hoạt động sản xuất, kinh doanh, đặc biệt là an toàn hàng không với 138,4 nghìn chuyến bay an toàn, vận chuyển 20,63 triệu lượt khách và 272 nghìn tấn hàng hóa.

- Triển khai thành công chương trình nâng cấp chất lượng dịch vụ đạt tiêu chuẩn 4 sao, được khách hàng trong nước lẫn quốc tế đánh giá cao.

- Phối hợp với JPA triển khai tốt chương trình thương hiệu kép (dual brand), tạo ra chuỗi sản phẩm đáp ứng nhu cầu đa dạng của khách hàng. Qua đó, góp phần tạo thế vững chắc cho Vietnam Airlines và JPA trên thị trường nội địa, tiếp tục giữ vững vị trí dẫn đầu thị phần vận chuyển trong nước trong bối cảnh cạnh tranh ngày càng gay gắt như hiện nay.

- Hoàn thành cơ bản kế hoạch thoái vốn theo Đề án tái cơ cấu TCT HKVN giai đoạn 2012-2015 (Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định 172/QĐ-TTg ngày 16/1/2013) để tập trung phát triển ngành nghề kinh doanh chính theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và Bộ GTVT.

- Hoàn tất quá trình lựa chọn Nhà đầu tư chiến lược ANA Holdings Inc và tổ chức bàn giao vốn từ doanh nghiệp Nhà nước sang công ty cổ phần, đánh dấu sự kết thúc của quá trình cổ phần hóa Vietnam Airlines.

- Kịp thời có biện pháp ứng phó, khắc phục hiệu quả khi xảy ra sự cố an ninh mạng ngày 29-30/7/2016, đảm bảo an toàn hệ thống và chất lượng dịch vụ.

- Đăng ký giao dịch cổ phiếu của Vietnam Airlines trên Sàn GDCK Hà Nội. Ngày 03/01/2017 cổ phiếu đã chính thức giao dịch ngày đầu tiên, đưa VNA trở thành công ty đại chúng có giá trị vốn hóa top đầu thị trường.

- Triển khai thành công phương án bán và thuê lại (Sale and Lease Back) 03 tàu bay A350 theo chủ trương đã được ĐHCĐ thông qua.

- Thành lập tổ chức An ninh thông tin, thành lập Chi nhánh Vietnam Airlines - Trung tâm Bông Sen Vàng.

IV. Hoạt động xã hội và trách nhiệm với cộng đồng

Trong năm 2016, TCTHK đã tổ chức nhiều hoạt động thiết thực, mang ý nghĩa chính trị, xã hội to lớn cũng như thể hiện sự quan tâm, chú trọng vào các

hoạt động trách nhiệm cộng đồng như: tài trợ cho các sự kiện quốc gia, văn hóa, xã hội, giáo dục, thể thao, đặc biệt là các hoạt động cộng đồng nhằm nhằm góp phần chia sẻ, giúp đỡ và hỗ trợ những người kém may mắn vượt qua khó khăn, đem lại những giá trị tốt đẹp hơn trong cuộc sống.

Năm 2016, TCTHK đã đóng góp xây dựng các quỹ “Hỗ trợ xã hội”, “Vì người nghèo”, “Tấm lòng vàng”, “Bảo trợ trẻ em”, “Chất độc màu da cam”, xây dựng nhà tình nghĩa, nhận nuôi và phụng dưỡng suốt đời các mẹ Việt Nam anh hùng, ủng hộ xây dựng các công trình phúc lợi, tổ chức chuyến bay cứu trợ, ủng hộ cho đồng bào các tỉnh bị thiên tai lũ lụt... với tổng số tiền là 17,46 tỷ đồng.

TCTHK đã phối hợp với Quỹ Airbus (Pháp) để vận chuyển miễn phí 3 tấn trang thiết bị y tế bao gồm 25 bộ máy lọc thận nhân tạo (tháng 9/2015), 31 máy lọc thận và các thiết bị y tế (3/2017) để trao tặng cho Bệnh Viện Thận Hà Nội, đem lại cơ hội chữa bệnh tốt hơn cho bệnh nhân mắc bệnh thận, góp phần bảo vệ sức khỏe cho người dân Việt Nam.

V. Phần thưởng, danh hiệu

Với những kết quả đã đạt được trong năm 2016 trên các mặt hoạt động, TCTHK đã vinh dự đón nhận các danh hiệu và phần thưởng cao quý:

- Chứng chỉ “Hãng hàng không quốc tế 4 sao” theo tiêu chuẩn của SKYTRAX.
- Top 3 Hãng hàng không tiên bộ nhất thế giới do SKYTRAX đánh giá.
- “Hãng hàng không dẫn đầu châu Á về khoang dịch vụ Phổ thông” và “Hãng hàng không dẫn đầu châu Á về bản sắc văn hóa” do World Travel Awards trao tặng.
- Danh sách “Hãng hàng không có thiết kế ghế khoang Thương gia đẹp nhất trên đội tàu bay mới Boeing 787-9 Dreamliner và Airbus A350-900 XWB” do Tạp chí Global Traveler Trung Quốc bình chọn.
- “Hãng hàng không xuất sắc nhất của năm - khu vực Đông Dương” tại Hội chợ Du lịch Quốc tế TP.HCM - ITE 2016.

Phần 2

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017

I. Dự báo môi trường kinh doanh năm 2017

1.1 Thuận lợi.

Kinh tế vĩ mô trong nước được dự báo tiếp tục tăng trưởng ổn định với tốc độ tăng trưởng GDP là 6,2 - 6,3% so với năm 2016. Thị trường hàng không dự báo tiếp tục tăng trưởng cao, tổng thị trường khách quốc tế dự kiến đạt 23,6 triệu khách, tăng 14,7%, tổng thị trường khách nội địa dự kiến đạt 31,6 triệu khách, tăng 12,1% so với năm 2016.

1.2 Thách thức.

Nền kinh tế Việt Nam vẫn tiềm ẩn rủi ro, các biến động về giá nhiên liệu, tỷ giá các đồng ngoại tệ vẫn tiếp tục diễn biến khó lường, trong khi đó, tình hình cạnh tranh tiếp tục khốc liệt.

Tổng tải cung ứng nội địa năm 2017 dự kiến là 40,6 triệu ghế, tăng 17% so với năm 2016. Tuy nhiên, tổng sức mua thị trường dự kiến chỉ tăng trưởng khoảng 9,5%, dẫn tới thu suất bình quân (RASK) toàn thị trường dự báo giảm 5% so 2016 và chỉ bằng 78% so với 2015.

Trên các đường bay quốc tế, cạnh tranh tiếp tục gia tăng khi các hãng hàng không giá rẻ tăng cường khai thác các đường bay đi/đến Việt Nam trong khu vực Đông Bắc Á/Đông Nam Á. Tại khu vực Châu Âu, VN tiếp tục chịu sự cạnh tranh mạnh mẽ của các hãng bay vòng, đặc biệt là các hãng Trung Đông.

Sân bay Nội Bài (HAN) và Tân Sơn Nhất (SGN) dự kiến được đưa vào sửa chữa cuối năm 2017, giới hạn khai thác có thể bị giảm chỉ còn khoảng 70% so với hiện tại (HAN từ 35 chuyến/ giờ xuống 22-24 chuyến/giờ; SGN từ 40-42 chuyến/giờ xuống còn 28-30 chuyến/giờ). Các hãng dự kiến phải điều chỉnh giảm tối thiểu 15% tổng số chuyến bay đi/đến SGN trong giờ bay ngày.

II. Mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017

Trong năm 2017, TCTHK tiếp tục thực hiện phương châm **“Thay đổi và tăng tốc thay đổi”**.

Trên cơ sở dự báo tình hình kinh tế vĩ mô trong và ngoài nước, xu hướng phát triển ngành, định hướng chiến lược của Vietnam Airlines, các hoạt động và mục tiêu trọng tâm trong năm 2017 như sau:

1. Khai thác hiệu quả các đội tàu bay chủ lực A350, A321, B787. Tiếp tục đơn giản hóa cấu trúc, số lượng chủng loại tàu bay theo lộ trình đã được phê duyệt: thực hiện việc bán (phase out) 4 tàu B777, trả các tàu A330 hết hạn thuê; Sale & Lease Back một số tàu bay A350 và B787-9 nhận trong năm 2017 để cải thiện hệ số nợ/vốn chủ sở hữu.

2. Nâng cao hiệu quả khai thác đối với toàn mạng và từng đường bay để đảm bảo hiệu quả hoạt động kinh doanh vận tải hàng không. Đối với các đường bay không có hiệu quả, nghiên cứu điều chỉnh tần suất, loại máy bay, xây dựng các giải pháp bán và thương mại nhằm nâng cao hiệu quả khai thác.

3. Từng bước thực hiện nâng doanh thu bình quân các đường bay nội địa và quốc tế phù hợp với chất lượng dịch vụ 4 sao. Tập trung nguồn lực nắm giữ thị phần tại các phân thị khách hàng mục tiêu và thị trường trọng điểm có hiệu quả, đặc biệt ưu tiên khai thác các đường bay trục HAN-SGN, HAN/SGN-DAD.

4. Quản trị chi phí hiệu quả với mục tiêu tiết giảm chi phí bình quân trên một đơn vị sản lượng.

5. Tiếp tục tăng năng suất lao động, đảm bảo thu nhập cho người lao động.

6. Triển khai phương án tăng vốn điều lệ chào bán cổ phần cho cổ đông hiệu hữu nhằm gia tăng nguồn vốn chủ sở hữu của Vietnam Airlines, bổ sung dòng tiền và giảm tỷ lệ vốn vay.

III. Kế hoạch đội bay và định hướng sản phẩm 2017

1. Kế hoạch đội bay

Năm 2017, TCTHK dự kiến khai thác trung bình 91,2 tàu bay, tăng 4,9 tàu so với năm 2016. TCTHK tiếp tục thực hiện chuyển đổi cơ cấu đội bay thân rộng: bán 04 tàu B777, dùng khai thác và trả 03 tàu A330, bán và thuê lại 04 tàu A350 và 01 tàu B787.

2. Định hướng sản phẩm 2017

❖ Quốc tế:

- Mở đường bay mới từ Hà Nội tới Sydney từ 28/3/2017 với tần suất 3 chuyến/tuần.

- Ngừng khai thác trên các đường bay từ Tp HCM đi/đến Moscow, Đà Nẵng - Bangkok, Đà Nẵng - Siem Reap từ tháng 4/2017.

- Tăng tần suất, hoàn thiện sản phẩm một số đường bay đi/đến Nhật Bản, Trung Quốc, Myanmar, Campuchia.

❖ Nội địa:

Tăng trưởng qui mô sản xuất ở mức độ hợp lý nhằm duy trì vị thế và đảm bảo hiệu quả kinh doanh, phù hợp với KH 5 năm đã được Bộ GTVT phê duyệt. TCTHK ưu tiên phân bổ nguồn lực trên các đường bay trực, du lịch trong điểm, triển khai sản phẩm khung giờ đẹp, phối hợp sản phẩm lịch bay, mạng bay với JPA, đảm bảo nối chuyến thuận tiện cho hành khách.

IV. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2017

1. Các chỉ tiêu chính.

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2017	TH 2016	% KH/TH
1	Hành khách vận chuyển	Triệu khách	22,55	20,63	109,3
2	Hành khách luân chuyển	Tỷ khách.km	35,80	32,85	109,0
3	Hàng hóa vận chuyển	Nghìn tấn	296,79	270,59	109,7
4	Hàng hóa luân chuyển	1000 tấn.km	839.834	749.852	112,0
5	Doanh thu	Tỷ đồng			
5.1	Hợp nhất	Tỷ đồng	87.900	71.642	122,7
5.2	Công ty mẹ	Tỷ đồng	66.872	58.389	114,5
	Trong đó: Doanh thu vận tải HK	Tỷ đồng	61.993	55.281	112,1
6	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng			

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2017	TH 2016	% KH/TH
6.1	Hợp nhất	Tỷ đồng	1.638	2.601	63,0
6.2	Công ty mẹ	Tỷ đồng	1.256	1.711	73,4
7	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng			
7.1	Hợp nhất	Tỷ đồng	1.338	2.105	63,6
7.2	Công ty mẹ	Tỷ đồng	1.256	1.703	73,8
8	Tổng kinh phí đầu tư	Tỷ đồng	2.925,6	8.772	33,4

2. Lao động và Quỹ tiền lương

Kế hoạch lao động của Tổng công ty đến 31/12/2017 là 6.273 người, tăng 74 người so với 31/12/2016, tương ứng 1,2% trong đó Phi công tăng 76 người, lao động CMNV giảm 2 người. Tuy nhiên, lao động sử dụng bình quân năm 2017 là 6.137 người, giảm 16 người so với sử dụng bình quân năm 2016.

Quỹ tiền lương kế hoạch của Tổng công ty năm 2017 là 2.401,7 tỷ đồng, giảm 304,3 tỷ đồng so thực hiện 2016 do lợi nhuận kế hoạch giảm. Các chỉ tiêu về năng suất lao động và tiền lương bình quân tiếp tục tăng trưởng so 2016.

3. Kế hoạch đầu tư năm 2017

3.1. Đầu tư dự án

Kế hoạch đầu tư 2017 của TCTHK gồm 100 dự án với tổng kinh phí đầu tư 2.925,6 tỷ đồng, tương đương 36,5% so với thực hiện 2016. Trong đó:

- Đầu tư tàu bay: 2.111,8 tỷ; chiếm tỷ trọng 72% kinh phí đầu tư năm 2017; bằng 28,2% so với thực hiện năm 2016.

- Đầu tư trang thiết bị: 94,8 tỷ đồng; chiếm tỷ trọng 3,2% kinh phí đầu tư năm 2017; bằng 107,6% so với thực hiện năm 2016.

- Đầu tư xây dựng: 469,0 tỷ đồng; chiếm tỷ trọng 16,3% kinh phí đầu tư năm 2017; bằng 144,7% so với thực hiện đầu tư năm 2016.

- Dự phòng thực hiện đầu tư: 250,0 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 8,5% kinh phí đầu tư năm 2017.

3.2. Đầu tư ra ngoài doanh nghiệp

Tổng vốn đầu tư ra ngoài doanh nghiệp của TCTHK theo kế hoạch năm 2017 là 1.099,9 tỷ đồng (bao gồm 50 tỷ đồng dự phòng), tương đương 127,5% so với thực hiện 2016. Các khoản đầu tư chủ yếu vào doanh nghiệp vận tải hàng không và các doanh nghiệp thuộc dây chuyền vận tải hàng không.

Tổng số cổ tức TCTHK dự kiến được chia từ kết quả SXKD năm 2017 của các doanh nghiệp là 863,4 tỷ đồng, tỷ suất lợi nhuận được chia/vốn đầu tư theo mệnh giá là 11,5%.

V. Các giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2017

1. Đảm bảo tuyệt đối an toàn, an ninh trong hoạt động khai thác bay.
2. Tập trung nguồn lực nắm giữ thị phần tại các phân thị khách hàng mục tiêu và thị trường trọng điểm có hiệu quả, đặc biệt ưu tiên khai thác các đường bay trực Hà Nội – TP.HCM; Hà Nội/TP.HCM - Đà Nẵng.

Phối hợp chặt chẽ về sản phẩm, nguồn lực, thương hiệu với JPA, K6, VASCO để nâng cao sức cạnh tranh của TCTHK. Từng bước nâng cao doanh thu bình quân trên các đường bay nội địa và quốc tế.
3. Tiếp tục thực hiện mục tiêu đơn giản hóa về cấu trúc và số lượng chủng loại tàu bay theo kế hoạch đã được phê duyệt: trả 03 tàu A330 theo hợp đồng, bán 04 tàu B777 sở hữu, chuyển hình thức từ đầu tư (mua) sang bán và thuê lại đối với 04 tàu A350 và 01 tàu B787 nhận năm 2017.
4. Nâng cao chất lượng công tác điều hành, kiểm soát chuyến bay, đảm bảo đạt mục tiêu về chỉ số đúng giờ, triển khai các hệ thống công nghệ thông tin (IOCC, AQD, SOQA...) để nâng cao hiệu quả điều hành các chuyến bay.
5. Duy trì mục tiêu chất lượng 4 sao, đạt trên 90% tiêu chí 4-5 sao theo đánh giá của Skytrax.
5. Nâng cao hiệu quả công tác bảo dưỡng và quản trị kỹ thuật đảm bảo đạt được mục tiêu hệ số sẵn sàng khai thác tàu bay, thời gian quay vòng của vật tư phụ tùng.
6. Tập trung đầu tư có trọng điểm, ưu tiên các dự án cấp thiết và phù hợp với mục tiêu dài hạn. Tiếp tục thực hiện tái cơ cấu các danh mục đầu tư tài chính, kiên quyết thoái vốn đã đầu tư vào các lĩnh vực ngoài lĩnh vực SXKD chính của TCTHK.
7. Rà soát, sắp xếp, bố trí hợp lý và không tăng định biên lao động để nâng cao năng suất lao động; chủ động tạo nguồn, tuyển dụng, đào tạo và bổ sung nguồn lực, đặc biệt là phi công, tiếp viên đáp ứng nhu cầu SXKD.
8. Quản trị chi phí với mục tiêu giảm chi phí bình quân trên một đơn vị sản phẩm.
9. Xây dựng và triển khai đề án tái cơ cấu TCT giai đoạn 2017-2020.

VI. Kiến nghị

Trên cơ sở những nội dung báo cáo nêu trên, HĐQT kiến nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 thông qua:

1. Kết quả thực hiện SXKD năm 2016 được trình bày tại Phần I.
2. Các chỉ tiêu chính của kế hoạch SXKD năm 2017 trình bày tại điểm 1 mục IV phần II.
3. Kiến nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm chỉ đạo thực hiện kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thông qua và quyết định điều chỉnh một số chỉ tiêu khi cần thiết, sau đó báo cáo với cổ đông tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông tiếp theo.

Phụ lục 1
Kế hoạch sản lượng vận chuyển năm 2017

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH2017	% KH2017/ TH2016
I	VẬN CHUYỂN HÀNH KHÁCH			
	Vận chuyển VN			
1.	Khách vận chuyển	Lượt khách	21.887.948	109,2%
2.	Khách luân chuyển	1000 kh.km	35.639.561	109,0%
3.	Ghế luân chuyển	1000 ghế.km	44.223.052	108,2%
4.	Ghế suất	%	81,3	0,4
	Vận chuyển 0V			
1.	Khách vận chuyển	Lượt khách	663.011	112,0%
2.	Khách luân chuyển	1000 kh.km	163.504	109,1%
3.	Ghế luân chuyển	1000 ghế.km	211.232	102,7%
4.	Ghế suất	%	77,4	4,5
II	VẬN CHUYỂN HÀNG HÓA VN			
1.	Hàng hóa, bưu kiện vận chuyển	Tấn	296.790	109,7%
2.	Hàng hóa, bưu kiện luân chuyển (RFTK)	1000 tấn.km	839.834	112,0%
3.	Hệ số sử dụng tải hàng (RFTK/AFTK)	%	69,6%	(1,7)
4.	Thị phần vận chuyển hàng hóa	%	27,7%	0,6

Phụ lục 2
Danh mục đầu tư năm 2017

STT	Nội dung	Số lượng dự án	Kinh phí (tỷ đồng)	Ghi chú
1	Đầu tư máy bay	02	2.111,8	02 dự án thực hiện đầu tư 10 A350-900XWB và 08 tàu bay B787-9
2	Đầu tư trang thiết bị	67	94,8	53 dự án chuẩn bị đầu tư 14 dự án thực hiện đầu tư
3	Đầu tư xây dựng cơ bản	31	469,0	18 dự án chuẩn bị đầu tư 13 dự án thực hiện đầu tư
5	Đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp	7	1.049,9	07 dự án thực hiện đầu tư
6	Dự phòng thực hiện đầu tư		300,0	TTB: 200,0 tỷ đồng; XDCB: 50 tỷ đồng; ĐTVRNDN: 50 tỷ đồng.
	Tổng cộng	107	4.025,5	71 dự án chuẩn bị đầu tư 36 dự án thực hiện đầu tư

Nguồn vốn đầu tư thực hiện năm 2017: Vốn chủ sở hữu/ vốn vay/hợp tác kinh doanh

PHỤ LỤC II

(Kèm theo Biên bản số 03/BB-TCTHK-ĐHĐCĐ ngày 20/6/2017)

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ **Về kết quả hoạt động năm 2016 và định hướng hoạt động năm 2017**

Hội đồng quản trị Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP (TCTHK) xin trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 về kết quả hoạt động năm 2016 và định hướng hoạt động trong năm 2017 của HĐQT như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA TCTHK NĂM 2016

Năm 2016, bên cạnh những yếu tố thuận lợi cho kinh doanh vận tải hàng không (Việt Nam tiếp tục là điểm đến du lịch an toàn, hấp dẫn; thị trường vận tải hàng không tiếp tục có sự tăng trưởng; tỷ giá ngoại tệ ổn định và mức giá nhiên liệu thấp nhất trong 10 năm trở lại đây) thì TCTHK cũng phải đối mặt với những khó khăn nhất định. Xu hướng hàng không giá rẻ lan rộng ở cả thị trường quốc tế và nội địa, gây sức ép cạnh tranh trực tiếp đến các hãng hàng không truyền thống, trong đó có Vietnam Airlines. Sự quá tải hạ tầng tại các sân bay trong nước, đặc biệt là sân bay Tân Sơn Nhất làm tăng chi phí khai thác, ảnh hưởng tới chất lượng dịch vụ phục vụ.

Với sự quyết tâm lớn, sự đồng thuận nhất trí cao và nỗ lực không ngừng của toàn thể CBCNV, Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã phát huy vai trò lãnh đạo và chỉ đạo quyết liệt, linh hoạt, chủ động nắm bắt thời cơ, triển khai nhiều giải pháp, biện pháp đồng bộ, nhạy bén mang tính đột phá nhằm thực hiện thành công các mục tiêu đề ra theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2016. TCTHK đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, đạt và vượt hầu hết các chỉ tiêu kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông giao, là một hãng hàng không được ưa chuộng trong khu vực Châu Á – Thái Bình Dương.

Các kết quả nổi bật đã đạt được như sau:

1. Về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 so với kế hoạch năm 2016 đã được ĐHĐCĐ giao.

Hành khách vận chuyển đạt 20,63 triệu lượt khách, vượt 2,8% kế hoạch năm 2016. **Tổng khách luân chuyển** đạt 32,85 tỷ khách.km, vượt 0,4% kế hoạch năm 2016. **Ghế luân chuyển** đạt 40,63 tỷ ghế.km, đạt 98,5% kế hoạch.

Tổng doanh thu Công ty mẹ đạt 58.389 tỷ đồng, đạt 92,8% kế hoạch. Doanh thu hợp nhất đạt 71.642 tỷ đồng, bằng 92,1% kế hoạch.

Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ đạt 1.711 tỷ đồng, vượt kế hoạch 9,1%. Lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 2.601 tỷ đồng, vượt kế hoạch 12%.

Cơ cấu nguồn vốn kinh doanh Công ty mẹ thay đổi theo chiều hướng tích cực, giảm tỷ trọng nợ phải trả và tăng tỷ trọng vốn chủ sở hữu (chỉ tiêu Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu từ 5,2 lần trong năm 2015 giảm còn 3,94 lần trong năm 2016 và đạt mục tiêu tiếp tục giảm trong 2017), cân đối tài chính và khả năng thanh toán được đảm bảo, đáp ứng nhu cầu hoạt động SXKD.

2. Hoàn thành công tác cổ phần hóa Công ty mẹ.

Với nỗ lực lớn của toàn hệ thống cũng như sự chỉ đạo quyết liệt, sát sao của HĐQT và Ban Điều hành, TCTHK đã hoàn thành việc bàn giao vốn từ doanh nghiệp Nhà nước sang công ty cổ phần, hoàn tất lựa chọn cổ đông chiến lược là Tập đoàn hàng không hàng đầu Nhật Bản ANA Holdings Inc.

Trong năm 2016, TCTHK đã hoàn thành các thủ tục niêm yết, đăng ký giao dịch Upcom 1.227.533.778 cổ phiếu trên Sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán HVN. Ngày 03/01/2017, cổ phiếu TCTHK đã chính thức giao dịch ngày đầu tiên, đưa TCTHK trở thành công ty đại chúng quy mô lớn với giá trị vốn hóa nằm trong top đầu thị trường.

3. Tiếp nhận và khai thác hiệu quả đội tàu bay thế hệ mới; được công nhận hãng hàng không đạt tiêu chuẩn quốc tế 4 sao theo SkyTrax.

Bên cạnh việc tiếp tục tiếp nhận và khai thác hiệu quả các tàu bay thế hệ mới B787, A350 theo các hợp đồng đã ký, trong năm 2016 Vietnam Airlines đã nỗ lực triển khai đồng bộ chương trình nâng cấp chất lượng dịch vụ từ mặt đất đến trên không theo tiêu chuẩn quốc tế 4 sao. Ngày 12/7/2016, tổ chức đánh giá và xếp hạng hàng không Anh SkyTrax đã trao chứng chỉ hãng hàng không 4 sao cho Vietnam Airlines, đây là một sự công nhận và khẳng định về những tiến bộ cũng như cố gắng không ngừng của Vietnam Airlines trong việc đổi mới và nâng cấp chất lượng dịch vụ, giữ vững cam kết đảm bảo tất cả các dịch vụ trong chuỗi cung ứng sản phẩm đều đạt tiêu chuẩn 4 sao.

4. Tái cơ cấu đầu tư ra ngoài doanh nghiệp.

TCTHK hiện có 21 danh mục đầu tư vào doanh nghiệp khác, chủ yếu tập trung vào các ngành nghề kinh doanh gắn với dây chuyền đồng bộ hoạt động vận tải hàng không, hầu hết các doanh nghiệp TCTHK có vốn góp đều hoạt động hiệu quả, kinh doanh có lãi, bảo toàn và phát triển vốn.

Ngày 01/01/2016, TCTHK đã thành lập Công ty TNHH Dịch vụ mặt đất sân bay VN - Viags trên cơ sở sáp nhập 03 Xí nghiệp Thương mại mặt đất Nội Bài - Đà Nẵng - Tân Sơn Nhất. Sau khi thành lập, Viags đã hoạt động hiệu quả, đáp ứng yêu cầu cung cấp các dịch vụ mặt đất sân bay đồng bộ, đạt chuẩn quốc tế cho các hãng hàng không có khai thác đường bay đi/đến Việt Nam.

Năm 2016 TCTHK đã góp vốn bổ sung vào 04 doanh nghiệp với tổng giá trị là 862,5 tỷ đồng (bao gồm: Công ty TNHH Nhiên liệu hàng không VN - Skypec, Công ty TNHH Dịch vụ mặt đất sân bay VN - Viags, Công ty cổ phần Hàng không Jetstar Pacific Airlines, Công ty cổ phần Suất ăn hàng không Nội Bài - NCS), bên cạnh đó tiếp tục thực hiện thoái vốn đầu tư ngoài lĩnh vực kinh doanh chính theo phê duyệt của Chính phủ. Đến hết năm 2016, TCTHK đã thoái toàn bộ số cổ phần tại 13/15 danh mục đầu tư, đạt 98,4% tổng giá trị vốn đầu tư cần thoái.

Trong năm 2017, TCTHK sẽ hoàn thành thoái vốn tại 2 doanh nghiệp còn lại là Công ty cổ phần Bưu chính viễn thông Sài Gòn (SPT) và Công ty cổ phần Nhựa cao cấp hàng không (APLACO).

Về việc thành lập SkyViet: Chủ sở hữu vốn nhà nước tại TCTHK (Bộ GTVT) đã có văn bản phê duyệt chủ trương góp vốn thành lập hãng hàng không theo mô hình công ty cổ phần trên cơ sở sắp xếp lại VASCO. Căn cứ các quy

định của pháp luật, TCTHK đã triển khai góp vốn cùng 02 đối tác (Công ty TNHH Quản lý quỹ Kỹ Thương - Techcom Capital, Công ty cổ phần Phát triển dự án Techcomdeveloper - TCD) để thành lập Công ty cổ phần Hàng không SkyViet và Công ty SkyViet đã được sở Kế hoạch & Đầu tư Tp.HCM cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp ngày 10/3/2016. Ngày 18/4/2017, Công ty cổ phần Đầu tư TCO Việt Nam (trước kia là Công ty cổ phần Phát triển dự án Techcomdeveloper) có văn bản số 1804.1/CV-TCO gửi TCTHK đề xuất 02 phương án: i/Các cổ đông hiện hữu mua lại cổ phần của TCO tại SkyViet; ii/Giải thể SkyViet. Ngày 03/5/2017, Công ty TNHH Quản lý quỹ Kỹ Thương có văn bản số 060/2017/CV-TCC gửi TCTHK đề nghị làm thủ tục giải thể SkyViet. Trong thời gian giải quyết các thủ tục pháp lý có liên quan đến việc giải thể SkyViet, VASCO vẫn tiếp tục hoạt động với tư cách là một chi nhánh của Vietnam Airlines.

II/ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, THÙ LAO VÀ CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT.

1. Kết quả hoạt động của HĐQT và các thành viên HĐQT.

HĐQT đã thực hiện phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, đồng thời tăng cường vai trò tham mưu, giúp việc cho HĐQT thông qua hoạt động của các Ủy ban thuộc HĐQT (Ủy ban Chiến lược và Đầu tư, Ủy ban Nhân sự và Tiền lương, Ủy ban Kiểm toán). Từng thành viên HĐQT đã thực hiện đầy đủ quyền hạn, nhiệm vụ theo Điều lệ TCTHK, nỗ lực hoàn thành tốt chức trách của mình và hành động vì lợi ích của cổ đông trong mối quan hệ hài hòa với lợi ích của TCTHK.

HĐQT đã xây dựng chương trình công tác hàng quý, định kỳ tổ chức 02 phiên họp/tháng (và một số phiên họp đột xuất do yêu cầu SXKD) để thảo luận, trao đổi và xem xét các nội dung lớn, quan trọng do Tổng giám đốc và Ban Điều hành báo cáo. HĐQT đã tổ chức 29 phiên họp, ban hành 344 nghị quyết (bao gồm cả nghị quyết phiên họp và nghị quyết thông qua hình thức lấy ý kiến các Thành viên HĐQT bằng Phiếu biểu quyết) và 269 quyết định. Các nghị quyết/quyết định của HĐQT được ban hành kịp thời, đúng quy định pháp luật và Điều lệ TCTHK, bám sát định hướng và các chỉ tiêu được ĐHĐCĐ giao, qua đó phát huy vai trò của HĐQT đối với công tác lãnh đạo, công tác quản lý tại doanh nghiệp, đảm bảo tập trung và giám sát có hiệu quả trong mọi mặt hoạt động của TCTHK. Đánh giá chung, HĐQT đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ thuộc phạm vi quyền và nghĩa vụ của HĐQT.

2. Tiền lương, thù lao và các chi phí hoạt động của HĐQT.

Trong năm 2016 việc chi trả thù lao, tiền lương và các chi phí hoạt động của các thành viên HĐQT gắn liền với vị trí công việc và mức độ hoàn thành nhiệm vụ. Tổng quỹ tiền lương, thù lao chi trả đã thực hiện theo đúng quy định tại Điều lệ TCTHK và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 (chi tiết nêu tại phụ lục kèm theo).

III/ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT ĐỐI VỚI TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN ĐIỀU HÀNH.

Năm 2016 vai trò giám sát của HĐQT đã được phát huy rõ nét và có hiệu quả, việc giám sát Ban Giám đốc trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh được thực hiện theo đúng quy định tại Điều lệ TCTHK, Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT và các quy định pháp luật hiện hành.

Bên cạnh đó, trong HĐQT có thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc, do vậy luôn đảm bảo sự giám sát của HĐQT trong hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh. Tại các phiên họp của HĐQT về kết quả sản xuất kinh doanh hàng tháng/quý, Tổng giám đốc báo cáo về tình hình hoạt động của TCTHK, đồng thời phân tích, đánh giá kết quả kinh doanh, khả năng hoàn thành kế hoạch, tình hình tài chính, tiến độ triển khai các dự án đầu tư, công tác đảm bảo an toàn – an ninh, hiệu quả khai thác, nguồn nhân lực, công nghệ thông tin... và đề xuất các giải pháp, phương hướng kế hoạch cho những tháng/quý tiếp theo.

HĐQT thường xuyên giám sát Tổng giám đốc trong việc thực hiện, triển khai các nghị quyết của HĐQT và báo cáo định kỳ hàng quý/đợt xuất (nếu có). Kết quả thực hiện, triển khai nghị quyết HĐQT trong từng quý của Tổng giám đốc đều được HĐQT xem xét tại phiên họp và kịp thời có chỉ đạo giải quyết các phát sinh, vướng mắc (nếu có).

Mặt khác, việc giám sát của HĐQT còn được thể hiện thông qua sự phối hợp với bộ máy giám sát (Ban Kiểm soát, Ủy ban Kiểm toán, Ban Kiểm toán nội bộ) trong việc xem xét, đánh giá hệ thống giám sát, kiểm soát nội bộ trên cơ sở các báo cáo của Tổng giám đốc và của kiểm toán độc lập.

IV/ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2017.

Trên cơ sở dự báo môi trường kinh doanh và đánh giá những khó khăn và thuận lợi, cơ hội và thách thức đối với mục tiêu sản xuất kinh doanh của TCTHK trong năm 2017, đồng thời nhận thức vai trò trách nhiệm của HĐQT trước những nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao, HĐQT xác định trọng tâm chỉ đạo điều hành năm 2017 như sau:

1. Về quản trị, điều hành.

- Rà soát, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch 5 năm giai đoạn 2016 – 2021; Xây dựng kế hoạch giai đoạn 2021 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030.
- Tập trung nguồn lực đầu tư đối với các dự án trọng điểm phù hợp với mục tiêu dài hạn, hỗ trợ nâng cao năng lực cạnh tranh và hiệu quả SXKD.
- Khai thác hiệu quả các nguồn lực, nâng cao năng lực cạnh tranh, cơ cấu lại sản phẩm theo hướng nâng cao hiệu quả đường bay, tăng doanh thu, quản trị chặt chẽ chi phí với mục tiêu giảm chi phí bình quân trên một đơn vị sản phẩm;
- Nâng cao năng lực quản trị, sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực, hạn chế tối đa việc tăng định biên lao động để nâng cao năng suất lao động. Đảm bảo công ăn việc làm và thu nhập của người lao động so với năm 2016;
- Chỉ đạo triển khai thực hiện thành công các nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch năm 2017 được Đại hội đồng cổ đông thường niên giao.

- Thực hiện tốt nghĩa vụ công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và nâng cao hiệu quả hoạt động quan hệ nhà đầu tư.

2. Về sản xuất kinh doanh.

- Bảo đảm tuyệt đối an toàn, an ninh trong tất cả các hoạt động sản xuất, kinh doanh, đặc biệt là an toàn hàng không.

- Nâng cao chất lượng hoạt động vận tải hàng không và dịch vụ đồng bộ, lấy khách hàng làm trung tâm, duy trì các tiêu chuẩn dịch vụ của hãng hàng không 4 sao.

- Tiếp tục hoàn thiện mạng đường bay quốc tế và quốc nội, đảm bảo nâng cao hiệu quả từng đường bay và hiệu quả toàn mạng.

- Tập trung nguồn lực nắm giữ thị phần tại các phân thị khách hàng mục tiêu và thị trường trọng điểm có hiệu quả, ưu tiên khai thác các đường bay trực Hà Nội – TPHCM, Hà Nội/TPHCM – Đà Nẵng.

- Phối hợp chặt chẽ với JPA triển khai thực hiện chiến lược thương hiệu kép VNA - JPA, tăng năng lực cạnh tranh, đảm bảo mục tiêu phát triển dài hạn bền vững.

- Tăng cường các giải pháp thu bán thương mại, từng bước nâng doanh thu bình quân các đường bay nội địa và quốc tế phù hợp với chất lượng dịch vụ 4 sao.

- Quản lý và khai thác có hiệu quả nguồn lực đất đai của TCTHK.

3. Về tái cơ cấu.

- Hoàn thành việc thoái vốn đầu tư ngoài lĩnh vực kinh doanh chính theo Đề án tái cơ cấu TCTHK đã được được phê duyệt;

- Triển khai phương án tăng vốn điều lệ của TCTHK theo cam kết với cổ đông chiến lược ANA (sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt);

- Xây dựng phương án tái cơ cấu doanh nghiệp, kể cả các doanh nghiệp có vốn góp của TCTHK giai đoạn 2017 - 2022 nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của TCTHK.

PHỤ LỤC III

(Kèm theo Biên bản số 03/BB-TCTHK-ĐHĐCĐ ngày 20/6/2017)

Báo cáo tài chính đã kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2016

Hội đồng quản trị Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 phê duyệt Báo cáo tài chính riêng lẻ, hợp nhất kiểm toán năm 2016 và phương án phân phối lợi nhuận năm 2016 của Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP như sau:

I- Báo cáo tài chính Công ty mẹ, Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016 đã được Công ty Kiểm toán KPMG thực hiện kiểm toán, được Ban kiểm soát TCT kiểm tra, thẩm định và được công bố thông tin công khai theo quy định. Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán bao gồm các nội dung:

1. Báo cáo của Ban Giám đốc
2. Báo cáo của đơn vị kiểm toán độc lập
3. Bảng cân đối kế toán
4. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
5. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
6. Thuyết minh Báo cáo tài chính

Chi tiết Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán của TCT được gửi kèm theo tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 và được công bố công khai trên website của TCT (www.vietnamairlines.com).

Ý kiến của kiểm toán độc lập: KPMG không đưa ý kiến ngoại trừ, ý kiến trái ngược hoặc từ chối đưa ý kiến trên BCTC Công ty mẹ và BCTC hợp nhất.

Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản trong Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán:

ĐVT: VNĐ

CHỈ TIÊU	CÔNG TY MẸ	HỢP NHẤT
I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN		
A. Tổng tài sản	87.032.673.898.651	96.480.327.705.821
1. Tài sản ngắn hạn	12.913.003.969.617	22.309.076.409.828
2. Tài sản dài hạn	74.119.669.929.034	74.171.251.295.993
B. Tổng nguồn vốn	87.032.673.898.651	96.480.327.705.821
1. Nợ phải trả	70.730.734.200.195	80.235.683.786.129
2. Vốn chủ sở hữu	16.301.939.698.456	16.244.643.919.692
Trong đó:		
- Vốn góp của chủ sở hữu	12.275.337.780.000	12.275.337.780.000
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	1.737.120.732.678	1.801.088.143.876
II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH		
1. Tổng doanh thu và thu nhập	58.388.605.535.271	71.641.970.369.169
Trong đó: Doanh thu hoạt động sản	57.908.905.387.172	71.063.594.270.255



CHỈ TIÊU	CÔNG TY MẸ	HỢP NHẤT
<i>xuất kinh doanh và hoạt động tài chính</i>		
2. Tổng chi phí sản xuất kinh doanh, tài chính và khác	56.677.631.871.574	69.041.388.523.736
<i>Trong đó: Chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính</i>	56.674.808.334.756	68.996.598.785.250
3. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	1.234.097.052.416	2.066.995.485.005
4. Lợi nhuận trước thuế	1.710.973.663.697	2.600.581.845.433
- Chi phí thuế thu nhập hiện hành	7.716.740.942	340.669.014.103
- Chi phí thuế thu nhập hoãn lại		154.675.736.633
5. Lợi nhuận sau thuế	1.703.256.922.755	2.105.237.094.697
<i>Trong đó :</i>		
- Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	1.703.256.922.755	2.054.563.627.762
- Lợi nhuận sau thuế của Cổ đông không kiểm soát		50.673.466.935

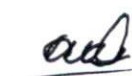
II. Phương án Phân phối lợi nhuận của công ty mẹ năm 2016.

- Tổng kết quả kinh doanh sau thuế năm 2016 đạt 1.703.256.922.755 đồng
- Phương án phân phối lợi nhuận như sau:

ĐVT: VNĐ

STT	Nội dung	Giá trị
I	Lợi nhuận sau thuế TNDN được phân phối	1.737.120.732.678
1	Số lợi nhuận năm trước còn lại theo NQ ĐHCĐ thường niên 2015 (09 tháng cuối 2015)	19.017.059.888
2	Số lợi nhuận năm trước bổ sung thêm theo KTNN	14.846.750.035
3	Số lợi nhuận sau thuế năm 2016	1.703.256.922.755
II	Tổng số đề nghị phân phối	450.576.776.706
	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (02 tháng lương TH)	449.190.424.206
	Trích quỹ thưởng người quản lý (1,5 tháng lương TH)	1.386.352.500
III	Lợi nhuận sau thuế còn lại sau trích quỹ	1.286.543.955.972
IV	Tỷ lệ trả cổ tức bằng tiền (6%)	736.520.266.800
V	Lợi nhuận sau thuế còn lại	550.023.689.172

Kính đề nghị ĐHCĐ thường niên 2017 thông qua và giao cho HĐQT chỉ đạo thực hiện việc trích lập các quỹ, quyết định thời điểm và thủ tục chi trả cổ tức năm 2016 bằng tiền cho cổ đông theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP.



PHỤ LỤC IV

(Kèm theo Biên bản số 03/BĐ-TCTHK-ĐHĐCĐ ngày 20/6/2017)

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017 TỔNG CÔNG TY HÀNG KHÔNG VIỆT NAM - CTCP

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát (BKS) được quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ TCTHK và Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS, BKS xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) hoạt động và kết quả thực hiện công tác kiểm soát của BKS năm 2016 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG VÀ KẾT QUẢ KIỂM SOÁT NĂM 2016

1. Hoạt động của Ban kiểm soát

Ban Kiểm soát của TCTHK gồm 1 Trưởng ban và 2 thành viên. Hoạt động của các thành viên BKS năm 2016 tập trung vào một số nội dung chủ yếu sau:

1.1. Tham gia và có ý kiến tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị Tổng công ty và các cuộc họp giao ban hàng tháng của Tổng công ty.

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Số buổi họp HĐQT có đại diện BKS tham dự	Lý do không tham dự họp
1	Ông Lại Hữu Phước	Trưởng BKS	12/3/2015	20/29	Tại các phiên họp HĐQT, BKS đều cử ít nhất 01 đại diện tham dự họp.
2	Ông Mai Hữu Thọ	TV BKS	12/3/2015	28/29	
3	Ông Hoàng Thanh Quý	TV BKS	12/3/2015	27/29	

1.2. Thực hiện kế hoạch hoạt động năm 2016 của BKS trên các lĩnh vực: giám sát việc thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ, hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD), hoạt động đầu tư; thẩm định Báo cáo tài chính (BCTC), giám sát tình hình tài chính của TCTHK; giám sát hoạt động của HĐQT và Ban giám đốc (BGĐ).

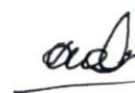
1.3. BKS thực hiện họp định kỳ theo quy định để tổng hợp và thống nhất kết quả kiểm soát hàng quý như sau:

- Quý I/2016: Tổng kết hoạt động của BKS năm 2015 và xây dựng kế hoạch hoạt động của BKS năm 2016; Thảo luận và thống nhất kết quả thẩm định BCTC năm 2015, giám sát tình hình thực hiện nghị quyết quý I/2016.

- Quý II/2016: Thảo luận và thống nhất tình hình thực hiện kế hoạch SXKD 6 tháng và tình hình thực hiện Nghị quyết quý II năm 2016.

- Quý III/2016: Thông qua kết quả thẩm định BCTC 6 tháng đầu năm 2016 của Ban KTNN, thảo luận và thống nhất tình hình thực hiện kế hoạch 9 tháng; giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết quý III/2016.

- Quý IV/2016: Thảo luận và thống nhất tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2016, kế hoạch năm 2017 và tình hình thực hiện Nghị quyết quý IV năm 2016.



2. Kết quả kiểm soát

2.1. Hoạt động SXKD

Năm 2016, nhờ sự tăng trưởng cao của thị trường vận tải hàng không (tăng 26,8% so với năm 2015), môi trường kinh doanh thuận lợi với giá dầu thấp và tỷ giá ngoại tệ ổn định, cùng với sự giám sát, chỉ đạo kịp thời, sát sao của HĐQT và BGD, TCTHK đã hoàn thành vượt mức kế hoạch (KH) các chỉ tiêu hiệu quả SXKD, đảm bảo thu nhập cho người lao động và quyền lợi cho các cổ đông.

Một số chỉ tiêu chính như sau:

Chỉ tiêu kết quả SXKD năm 2016	Công ty mẹ	Hợp nhất
Tổng doanh thu và thu nhập	58,389	71,641
<i>Trong đó: Doanh thu hoạt động SXKD và TC</i>	<i>57,909</i>	<i>71,064</i>
Tổng chi phí SXKD, tài chính và khác	56,678	69,040
<i>Trong đó: Chi phí hoạt động SXKD và TC</i>	<i>56,675</i>	<i>68,997</i>
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	1,234	2,067
Lợi nhuận trước thuế	1,711	2,601
Lợi nhuận sau thuế	1,703	2,105

2.2. Hoạt động đầu tư

Năm 2016, tổng giá trị thực hiện đầu tư bằng 8.789 tỷ đồng, đạt 88.5% so với KH, giá trị giải ngân đạt 8.772 tỷ đồng, bằng 88.4% so với KH năm. Trong đó, đầu tư tàu bay là 7.497 tỷ đồng, đạt 96.2% so với KH.

Trong năm 2016, công tác đầu tư của TCTHK tập trung vào các dự án đầu tư tàu bay, dự án đầu tư trang thiết bị phục vụ khai thác đội tàu bay thế hệ mới A350, B787, các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng nhằm đáp ứng hoạt động SXKD của TCTHK và nâng cao chất lượng dịch vụ. Các dự án phù hợp với chiến lược, quy hoạch, triển khai theo đúng nội dung phê duyệt. Công tác báo cáo, giám sát đánh giá các dự án đầu tư được thực hiện theo quy định.

2.3. Báo cáo tài chính và tình hình tài chính của TCTHK

BKS đã phối hợp với Ủy ban Kiểm toán (UBKT) chỉ đạo Ban KTNB phối hợp chặt chẽ với Ban TCKT và Kiểm toán độc lập KPMG trong việc thẩm định BCTC. Những vấn đề phát sinh liên quan đến chế độ, chính sách kế toán như hạch toán doanh thu chưa thực hiện đối với Chương trình khách hàng thường xuyên, hạch toán khoản hỗ trợ tín dụng được cấp theo hợp đồng vật liệu và sửa chữa động cơ, dự phòng đầu tư tài chính dài hạn,... đều đã được giải quyết kịp thời. Báo cáo kiểm toán được phát hành đúng thời hạn, toàn bộ các điểm ngoại trừ của kiểm toán độc lập trong Báo cáo kiểm toán đã được giải quyết triệt để.

Một số chỉ tiêu chính trong BCTC năm 2016 như sau:

Chỉ tiêu bảng CĐKT	Công ty mẹ	Hợp nhất
Tổng tài sản	87,033	96,480
- Tài sản ngắn hạn	12,913	22,309
- Tài sản dài hạn	74,120	74,171
Tổng nợ phải trả	70,731	80,235
- Nợ phải trả ngắn hạn	20,404	29,362
- Nợ phải trả dài hạn	50,327	50,873

Vốn chủ sở hữu	16,302	16,245
<i>Trong đó vốn góp của chủ sở hữu</i>	<i>12,275</i>	<i>12,275</i>
Nghĩa vụ thuế đã nộp NSNN trong năm	1,005	5,193

Một số chỉ tiêu tài chính của Công ty mẹ	Năm 2016	Năm 2015
ROS (LNTT/DT) (%)	2.93	0.50
ROA (LNTT/TS bình quân) (%)	2.01	0.36
ROE (LNTT/VCSH bình quân) (%)	11.85	2.63
Hệ số nợ vay trên vốn chủ sở hữu (lần)	3.43	4.70
Hệ số khả năng thanh toán lãi vay (EBIT/CP lãi vay) (lần)	2.33	1.35

Năm 2016, các chỉ số về khả năng sinh lời của TCTHK được cải thiện đáng kể so với năm trước: ROE tăng từ 2,63% lên 11,85%, ROA tăng từ 0,36% lên 2,01%, ROS tăng từ 0,50% lên 2,93%.

Nhờ hoàn thành việc bán cổ phần cho nhà đầu tư chiến lược và việc một phần vốn đầu tư đội tàu bay được thu xếp theo hình thức bán và cho thuê lại tàu bay nên nguồn vốn chủ sở hữu tăng, nợ vay giảm, tỷ lệ vốn vay trên vốn chủ sở hữu giảm từ 4,7 lần năm 2015 xuống còn 3,43 lần năm 2016.

2.4. Tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết HĐQT

- Trong năm 2016, HĐQT TCTHK đã ban hành 344 Nghị quyết và 269 quyết định để triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2016 và ĐHĐCĐ bất thường năm 2017, bao gồm:

(i) NQ số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/5/2016 về kế hoạch SXKD năm 2016, nguyên tắc bổ sung quỹ tiền lương trong trường hợp lợi nhuận thực hiện vượt chỉ tiêu kế hoạch; phương án phân phối lợi nhuận năm 2015; tiền lương, thù lao năm 2015 và kế hoạch 2016 và lựa chọn kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC giai đoạn 2016-2018.

(ii) NQ số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/2/2017 về việc lựa chọn ANA Holdings Inc. trở thành cổ đông chiến lược của TCTHK từ 01/7/2016; sử dụng vốn thu được từ việc phát hành thêm cổ phần cho ANA bổ sung vốn kinh doanh của TCTHK để phát triển đội bay và sử dụng thặng dư vốn từ việc phát hành cổ phần cho ANA để tăng vốn điều lệ của TCTHK; sửa đổi, bổ sung Điều lệ TCTHK và chủ trương bán và cho thuê lại 04 tàu bay của TCTHK.

- Các Nghị quyết của HĐQT TCTHK được TGD đã triển khai thực hiện đầy đủ.

2.5. Hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc

- Trong năm 2016, Hội đồng quản trị đã tổ chức 29 phiên họp và tổ chức xin ý kiến bằng văn bản theo đúng quy định. Hoạt động của HĐQT tuân thủ quy định của pháp luật và của TCTHK, đáp ứng yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp với quy định của pháp luật và của TCTHK.

- BGĐ đã triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT kịp thời, điều hành linh hoạt và có nhiều giải pháp để khắc phục khó khăn, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả.

- Việc công bố thông tin được thực hiện kịp thời, đúng quy định.

3. Thù lao của thành viên BKS

Thù lao chi trả cho các thành viên BKS thực hiện theo Nghị quyết số 507/NQ-HĐQT/TCTHK ngày 24/3/2017 của HĐQT TCTHK, tăng so với kế hoạch do bổ sung 18% tương ứng với lợi nhuận vượt 9% theo quy định tại Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016.

4. Việc phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và cổ đông

Việc phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Tổng Giám đốc và cổ đông được duy trì và thực hiện tốt. BKS đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều lệ TCTHK, luôn phối hợp chặt chẽ với HĐQT và Ban Giám đốc trong việc thực thi nhiệm vụ. Ban Giám đốc và các bộ phận chức năng luôn tạo điều kiện và phối hợp tốt với BKS trên mọi lĩnh vực hoạt động.

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2017

Trong năm 2017, Ban kiểm soát tiếp tục thực hiện nhiệm vụ theo quy định, trong đó tập trung vào các nội dung chính sau:

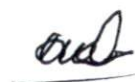
1. Giám sát thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, ban hành, triển khai và thực hiện Nghị quyết HĐQT TCTHK.
2. Giám sát hoạt động SXKD và hoạt động đầu tư của TCTHK.
3. Thẩm định cáo báo tài chính, báo cáo kết quả tại Đại hội đồng cổ đông TCTHK.
4. Giám sát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của TCTHK theo các quy định của pháp luật.
5. Giám sát việc thực hiện kế hoạch tăng vốn của TCTHK; Giám sát việc thực hiện việc bán, bán và cho thuê lại tàu bay; Giám sát việc thực hiện việc giám sát đặc biệt đối với JPA và K6 .
6. Giám sát thực hiện khuyến cáo của Kiểm toán nội bộ và các cơ quan kiểm tra, kiểm toán khác.

III. KIẾN NGHỊ

Ban kiểm soát kính đề nghị ĐHĐCĐ TCTHK:

- Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát TCTHK năm 2016.
- Phê duyệt Báo cáo tài chính Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất của TCTHK đã được kiểm toán năm 2016.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát đã được các thành viên Ban kiểm soát thống nhất thông qua.



PHỤ LỤC V

(Kèm theo Biên bản số 03/BB-TCTHK-ĐHĐCĐ ngày 20/6/2017)

Báo cáo tình hình thực hiện quỹ tiền lương, thù lao năm 2016 và quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2017 của HĐQT và Ban Kiểm soát

Hội đồng quản trị Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 thông qua báo cáo tình hình thực hiện quỹ tiền lương, thù lao năm 2016 và kế hoạch năm 2017 đối với các thành viên Hội đồng quản trị (bao gồm cả Tổng giám đốc kiêm thành viên HĐQT) và Ban Kiểm soát như sau:

I. Thực hiện quỹ tiền lương, thù lao HĐQT và BKS năm 2016.

1. Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 ngày 23/5/2016 đã phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2016 của HĐQT và BKS là 7.402,6 triệu đồng, trong đó:

- Quỹ tiền lương : 6.366,0 triệu đồng
- Quỹ thù lao : 1.036,6 triệu đồng

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xem xét, quyết định điều chỉnh (nếu có) quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch và phương pháp xác định quỹ tiền lương, thù lao thực hiện căn cứ vào quy định của Nhà nước, quy mô Tổng công ty, kế hoạch và kết quả SXKD năm 2016 của Tổng công ty.

2. Ngày 13/6/2016, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 53/2016/NĐ-CP về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước. Bộ LĐ-TB&XH ban hành Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 hướng dẫn thi hành Nghị định số 53/2016/NĐ-CP.

Căn cứ các quy định của Nhà nước nêu trên và theo Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016, TCTHK đã hoàn thành vượt mức kế hoạch SXKD với chỉ tiêu lợi nhuận thực hiện năm 2016 tăng 9% so với kế hoạch. Vì vậy tổng quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2016 của HĐQT và BKS là 8.241,12 triệu đồng, trong đó:

- Quỹ tiền lương : 7.136,64 triệu đồng
- Quỹ thù lao : 1.104,48 triệu đồng

3. HĐQT kính đề nghị ĐHĐCĐ thông qua Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2016 của HĐQT, BKS như báo cáo nêu trên.

II. Kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao HĐQT và BKS năm 2017

1. Cơ sở xác định

- Kế hoạch SXKD năm 2017 của Tổng công ty;
- Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

2. Nguyên tắc xác định:

2.1. Quỹ tiền lương kế hoạch của thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách được xác định căn cứ theo:

- Mức tiền lương bình quân kế hoạch năm 2017 của thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách (bằng mức tiền lương bình quân kế hoạch năm 2016).

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách: 04 người

2.2. Quỹ thù lao kế hoạch của thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm và thành viên Ban kiểm soát kiêm nhiệm được xác định căn cứ theo:

- Mức thù lao kế hoạch của thành viên HĐQT, BKS kiêm nhiệm xác định bằng 20% mức tiền lương kế hoạch của từng chức danh chuyên trách tương ứng.

- Số lượng thành viên HĐQT, BKS kiêm nhiệm: 05 người.

3. HĐQT kính đề nghị ĐHĐCĐ thông qua:

3.1. Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2017 của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát là 7.272 triệu đồng, trong đó:

- Quỹ tiền lương : 6.048 triệu đồng

- Quỹ thù lao : 1.224 triệu đồng

3.2. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT:

- Quyết định quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2017 của HĐQT, BKS căn cứ quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2017, kết quả SXKD năm 2017 của TCTHK và các quy định tại Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016.

- Quyết định mức tiền lương, thù lao phát sinh thêm trong trường hợp thay đổi thành viên HĐQT, BKS (nếu có) phù hợp với nguyên tắc xác định tiền lương, thù lao của các thành viên còn lại.

PHỤ LỤC VI

(Kèm theo Biên bản số 03/BĐ-TCTHK-ĐHĐCĐ ngày 20/6/2017)

Phương án tăng vốn điều lệ thông qua việc phát hành cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu của Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP

Hội đồng quản trị Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2017 thông qua chủ trương phát hành thêm cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ tại Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP với các nội dung sau:

1. Tổ chức phát hành	Tổng công ty Hàng không Việt Nam-CTCP
2. Mã chứng khoán	HOV
3. Loại cổ phiếu phát hành	Cổ phiếu phổ thông
4. Mệnh giá cổ phiếu	10.000 VNĐ/cổ phiếu
5. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	1.227.533.778 cổ phiếu
6. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm	191.191.377 cổ phiếu
7. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá	1.911.913.770.000 đồng
8. Giá phát hành	10.000 VNĐ/cổ phiếu
9. Phương thức phát hành	Theo phương pháp thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm
10. Đối tượng phát hành	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm.
11. Thời điểm phát hành dự kiến	Dự kiến Quý IV/2017 hoặc một thời điểm khác theo quyết định của HĐQT được ĐHĐCĐ ủy quyền
12. Chuyển nhượng cổ phiếu	Không bị hạn chế chuyển nhượng
13. Tỷ lệ thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm.	15,5753%. Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu sẽ được hưởng 1 quyền mua cổ phiếu phát hành thêm. Cứ 100 quyền sẽ được mua 15,5753 cổ phiếu phát hành thêm. Xử lý cổ phiếu lẻ phát hành do làm tròn: Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được làm tròn

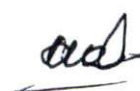


	xuống đến hàng đơn vị. Cổ đông sở hữu quyền mua có thể chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu phát hành của mình cho người khác theo giá thỏa thuận của hai bên. Quyền mua chỉ được chuyển nhượng một lần (người nhận chuyển nhượng cổ phiếu không được chuyển nhượng tiếp cho người thứ ba)
14. Mục đích phát hành Bổ sung vốn điều lệ để thực hiện Dự án mua máy bay B787-9/A350 và bổ sung vốn lưu động của Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP.	
15. Phương án xử lý số cổ phiếu lẻ và cổ phiếu chưa phân phối hết (nếu có) Số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn và số cổ phiếu lẻ do không chào bán hết được ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 ủy quyền cho HĐQT thực hiện phân phối tiếp cho các đối tượng khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty với giá không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu để đợt phát hành thành công ở mức tối đa. Nghị quyết của HĐQT về việc lựa chọn đối tượng mua số cổ phiếu lẻ và số cổ phiếu không chào bán hết được công bố trên website của Tổng công ty Hàng không Việt Nam-CTCP trong thời hạn 24h để các cổ đông nắm được.	
16. Số tiền thu được và Phương án sử dụng số tiền thu được: <u>Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành sẽ là 1.911.913.770.000 đồng.</u> Số tiền này sẽ dùng để thanh toán/bù đắp tiền mua máy bay B787-9/A350 và thanh toán các dịch vụ phục vụ hoạt động SXKD.	
17. Niêm yết/đăng ký giao dịch tập trung cổ phiếu phát hành thêm Số lượng cổ phiếu chào bán theo Phương án đã nêu sẽ được đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam đồng thời đăng ký giao dịch tập trung bổ sung trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội sau khi kết thúc đợt phát hành.	

III. KIẾN NGHỊ.

Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 thông qua:

- Chủ trương phát hành thêm cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ của Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP theo nội dung nêu trên.
- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện những công việc sau đây:
 - Quyết định các vấn đề cần thiết về Phương án (gồm cả điều chỉnh Phương án cho phù hợp với điều kiện thực tế và/hoặc theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền (nếu có);
 - Quyết định các vấn đề cụ thể nêu trong Phương án, kể cả hồ sơ chào bán, thời điểm chào bán, số cổ phần được chào bán cụ thể trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán và xử lý số cổ phần lẻ do làm tròn và số cổ phần không được đăng ký mua hết;



- Quyết định việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh kế hoạch sử dụng vốn thu được đảm bảo hiệu quả, phù hợp với thực tế kinh doanh của Vietnam Airlines; và
- Quyết định mọi vấn đề và thực hiện mọi thủ tục và công việc cần thiết khác để triển khai thành công Phương án, kể cả công bố thông tin, đăng ký việc sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động và Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ theo Phương án, đăng ký lưu ký bổ sung và đăng ký giao dịch tập trung đối với số cổ phiếu được chào bán thành công theo Phương án với Trung tâm lưu ký chứng khoán (VSD) và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX).
- Thực hiện việc sửa đổi, bổ sung điều lệ TCTHK liên quan đến việc thay đổi mức vốn điều lệ sau khi thực hiện chào bán cổ phiếu.

